TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HSST
Ngày: 12-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L -TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Quốc Nam**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Bà Phan Hoàng Mai**
Cán bộ hưu trí phường B – thành phố L

2. **Bà Mai Thị Ngọc Hân**
Cán bộ phường M – thành phố L

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Huỳnh Trung Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thanh Tú** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2019/TLST-HS ngày 18/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 25/6/2019 đối với bị cáo:

HUỲNH PHI H, sinh năm 1984 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 203/3A, khóm P, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Công L và bà Nguyễn Thị Tuyết L; Bị cáo có vợ tên Võ Thị Mỹ L và có 06 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/4/2019 đến nay và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Lê Thanh H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 204, ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt

* Người làm chứng: Chị Võ Thị Mỹ L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 203/3A, khóm P, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 18/3/2019, bị cáo Huỳnh Phi H đến cửa hàng FPT tại số 316, đường Trần Hưng Đạo, phường M, thành phố L để hỏi thủ tục mua điện thoại trả góp thì được anh Lê Thanh H (nhân viên cửa hàng) đón tiếp và tư vấn mua hàng cho bị cáo, khi anh Thanh H vào bên trong để kiểm tra thông tin cá nhân của bị cáo thì có để lại chiếc điện thoại di động hiệu Huawei 3i, màu trắng trên bàn tiếp tân. Lợi dụng lúc này, bị cáo liền lấy trộm điện thoại để vào túi quần, khi anh Thanh H đến báo cho bị cáo còn nợ tiền mua điện thoại trước đó, không đủ điều kiện để mua điện thoại trả góp nên bị cáo ra về. Khoảng 10 phút sau, anh Thanh H phát hiện điện thoại mất nên mở camera anh ninh tại cửa hàng ra xem và nhìn thấy bị cáo lấy trộm điện thoại, anh Thanh H liền đến Công an phường M trình báo sự việc và gọi điện thoại cho chị Võ Thị Mỹ L (vợ bị cáo) biết việc bị cáo lấy trộm điện thoại. Khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo đưa điện thoại cho chị L đem trao trả cho anh Thanh H. Đến ngày 19/3/2019, bị cáo đến Công an phường M đầu thú.

Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 123/KL.HĐ ngày 19/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L xác định: Điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Nova 3i màu trắng đã qua sử dụng, trị giá 5.391.000đ.

Cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 17/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Huỳnh Phi H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Phi H từ 09 tháng đến 01 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thanh H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

* Bị cáo Huỳnh Phi H khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 ngày 18/3/2019, bị cáo đến cửa hàng FPT với mục đích để hỏi mua điện thoại trả góp và được anh Lê Thanh H là nhân viên cửa hàng đến tư vấn, khi anh Thanh H vào trong để xem thông tin mua hàng của bị cáo thì có để lại chiếc điện thoại di động hiệu Huawei trên bàn, lợi dụng không có ai nên bị cáo lấy trộm để vào túi quần. Khi anh Thanh H ra báo bị cáo còn nợ tiền mua hàng trước đó nên không đủ điều kiện để tiếp tục mua trả góp thì bị cáo ra về. Sau đó, anh Thanh H có điện thoại cho vợ bị cáo biết sự việc nên bị cáo có nhờ vợ đem trả lại điện thoại do anh H. Đến ngày 19/3/2019 thì bị cáo đến đầu thú tại Công an phường M như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, bị cáo không có ý kiến tranh luận, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua.

* Chị Võ Thị Mỹ L trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 18/3/2019, chị đang bán vé số kiến thiết tại khu vực phường M thì có người ở cửa hàng FPT gọi điện báo bị cáo H (chồng chị L) lấy trộm điện thoại, chị L liền đến chỗ bị cáo H chạy xe mô tô khách thuật lại sự việc, bị cáo H có nhờ chị mang điện thoại đến trả lại cho bị hại Lê Thanh H tại cửa hàng FPT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại.

[2] Về thủ tục tố tụng

Quá trình điều tra, khởi tố xác định Võ Thị Mỹ L (vợ bị cáo) là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tuy nhiên, qua các lời khai của bị cáo, bị hại thì chị L chỉ là người biết được sự việc sau khi bị cáo phạm tội hoàn thành và được bị cáo nhờ đem tài sản trả cho bị hại, chị L không hưởng lợi, không giúp sức cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xác định Võ Thị Mỹ L tham gia với tư cách là người làm chứng, biết được những tình tiết liên quan đến tội phạm theo quy định tại Điều 66 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị hại Lê Thanh H vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, cơ quan điều tra – Công an thành phố Long Xuyên đã tiến hành lấy lời khai, bị hại đã nhận lại tài sản, đảm bảo quyền lợi nên việc vắng của bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 18/3/2019, bị cáo Huỳnh Phi H đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm điện thoại di động hiệu Huawei Nova 3i của anh Lê Thanh H tại cửa hàng FPT. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản ảnh hiện trường cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận số 123/KL.HĐ ngày 19/3/2019 có giá trị là 5.391.000đ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Huỳnh Phi H theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Phi H từ 09 tháng đến 01 năm tù. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, khỏe mạnh và nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra, như những thanh niên khác, bị cáo phải siêng năng lao động tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình, sống có ích cho xã hội, làm tấm gương tốt để nuôi dạy con cái. Nhưng ngược lại, bị cáo muốn nhanh chóng có tài sản để sử dụng mà không phải lao động cực nhọc để mua nên đã liều lĩnh thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản tại cửa hàng FPT, là nơi có đông người đến mua sắm, có gắn camera an ninh, điều này thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp tất cả để chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Về nhân thân

Ngày 15/02/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tuy bị cáo đã chấp hành xong bản án hình sự, đương nhiên được xóa án tích theo quy định pháp luật nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội xâm phạm sở hữu, điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Lê Thanh H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Phi H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106; Điều 136; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Xử vắng mặt bị hại Lê Thanh H.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: **Bị cáo Huỳnh Phi H 09 (chín) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

[2] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục T.H.A TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.